

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/KDTM-PT

Ngày: 22/02/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín  
dụng

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

**Các thẩm phán: Bà Ngô Tuyết Băng**

**Bà Lê Thúy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên**

**Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Hòa - Thư ký Tòa án**

Ngày 22/02/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số 161/KTPT ngày 08/11/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 635/2021/QĐXX ngày 06/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 697/2021/QĐHPT ngày 24/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐHPT ngày 18/01/2022, giữa:

**Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC)**

Địa chỉ: Số 22, phố Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng**

Trụ sở: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện tham gia tố tụng: **Bà Trần Thị Thơm - Cán bộ ngân hàng**

**Bị đơn: Công ty Cổ phần ECG Việt Nam**

Địa chỉ: Phòng 611, nhà F4, Khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

**Cụ Nguyễn Đình Hình** sinh 1932, **cụ Đào Thị Bôn** sinh 1935, **ông Nguyễn Đình Lục** sinh 1966, **bà Nguyễn Thị Loan** sinh 1972, **anh Nguyễn Đình Bá Thiên** sinh 1998

Địa chỉ: Số 73, ngách 28/90, phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lục: **Luật sư Nguyễn Văn Thắng** - Công ty Luật JDC Việt Nam

*(Nguyên đơn, luật sư Thắng có mặt; Bị đơn, cụ Hình, cụ Bôn, ông Lục, bà Loan, anh Thiên vắng mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Ngày 17/5/2013 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (Gọi tắt là Ngân hàng) và Công ty Cổ phần ECG Việt Nam (Gọi tắt là Công ty ECG) có ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME. Nội dung hợp đồng thể hiện việc Ngân hàng cấp cho Công ty vay một hạn mức tín dụng là 5.000.000.000đ; Thời hạn của hạn mức là 12 tháng kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ đầu tiên, thời hạn tối đa của các khoản vay thuộc hạn mức không được vượt quá 06 tháng; Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phân phối, bán buôn, bán lẻ vật liệu xây dựng; Lãi suất cho vay không cố định và được điều chỉnh trong từng khế ước nhận nợ.

Tài sản để bảo đảm cho khoản vay của Hợp đồng hạn mức gồm:

-Nhà đất tại thửa số 14, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: Xã Trung Văn, huyện Từ Liêm, Hà Nội thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Nguyễn Đình Lục và vợ bà Nguyễn Thị Loan.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 5, cụm 5, tổ 8, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Hoàng Quang Lợi và vợ là bà Lê Thị Minh Phương.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty ECG vay, cụ thể như sau:

Đơn vị: VND

TT	Khế ước	Số tiền vay	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ
1	170513-834600	3.000.000.000	17/5/2013	17/11/2013
2	180613-834600	2.000.000.000	18/6/2013	18/12/2013
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.000.000.000</b>		

Tuy nhiên Công ty ECG mới thanh toán được một phần nợ gốc và một phần nợ lãi. Số tiền còn nợ bao gồm 3.500.000.000đ (Gốc) và 35.929.578đ (Lãi trong hạn) cùng 3.425.102.196đ (Lãi quá hạn) thì Công ty không trả.

Ngày 26/8/2015 Ngân hàng đã bán toàn bộ khoản nợ của Công ty ECG cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của tổ chức tín dụng Việt Nam (Gọi tắt là VAMC). Đến ngày 28/3/2019 VAMC lại bán toàn bộ khoản nợ đã mua cho Ngân hàng. Ngày 08/12/2017 VAMC khởi kiện yêu cầu Công ty ECG phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi. Trường hợp Công ty không trả nợ thì yêu

cầu được xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Công ty Cổ phần ECG Việt Nam vắng mặt suốt quá trình tố tụng, không nộp bản tự khai, không xuất trình chứng cứ, không tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Cụ Nguyễn Đình Hinh, cụ Đào Thị Bôn, bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đình Bá Thiên mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt suốt quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình Lục (Ông Đặng Quang Phúc) trình bày: Người ký đơn khởi kiện của Nguyên đơn (ông Phạm Anh Tuấn) không phải là đại diện hợp pháp cho VAMC vì trong hồ sơ không có văn bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của VAMC cho người ký đơn. Việc ủy quyền này là ủy quyền nối tiếp qua nhiều người khác nhau, tuy nhiên ủy quyền này chưa đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đó là cá nhân ủy quyền cho cá nhân tham gia hoạt động tố tụng tại tòa án thì văn bản ủy quyền đó phải được công chứng hợp pháp. Ông Lục và bà Loan (Vợ ông Lục) có ký kết hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (Nhà ở) tại xã Trung Văn, huyện Từ Liêm Hà Nội (địa chỉ cũ) cho Ngân hàng VPBank để bảo đảm cho khoản vay của Công ty ECG tại Ngân hàng với số tiền cao nhất là 3.503.500.000đ. Hợp đồng thế chấp do Ngân hàng nộp cho Tòa án đúng là bản hợp đồng do ông Lục, bà Loan ký. Năm 2013 ông Lục có vay của Công ty ECG 1.800.000.000đ với thời hạn 05 năm, hai bên đã ký kết hợp đồng vay nợ riêng. Đến thời điểm hiện tại, ông Lục đã thanh toán trả cho Công ty ECG 206.120.000đ tiền lãi để Công ty trả cho Ngân hàng. Trước yêu cầu khởi kiện đòi xử lý tài sản thế chấp, ông Lục không đồng ý, chỉ chấp nhận thanh toán cho Ngân hàng 1.800.000.000đ để rút giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về, phần nợ còn lại thì Công ty ECG có trách nhiệm thanh toán. Trường hợp Ngân hàng không đồng ý thì ông Lục đề nghị chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát Công an Hà Nội xử lý theo thẩm quyền.

*Bản án KDTMST số 05/2021/KDTMST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã quyết định:*

„1. Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền của Công ty TNHH MTV Quản lý Tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng) đối với Công ty Cổ phần ECG Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME ngày 17/5/2013 và các Khế ước nhận nợ số 170513-834600-01-SME ngày 17/5/2013 và 180613-834600-01-SME ngày 18/6/2013.

Buộc Công ty Cổ phần ECG Việt Nam phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Quản lý Tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng) các khoản sau:

Nợ gốc theo 02 Khế ước nhận nợ nêu trên là 3.500.000.000đ

Nợ lãi trong hạn của 02 Khế ước nhận nợ nêu trên là 35.929.578đ

Nợ lãi quá hạn của 02 Khế ước nhận nợ nêu trên là 3.857.129.279đ.

Tổng cộng là 7.393.058.858đ.

2. Trường hợp Công ty Cổ phần ECG Việt Nam không thực hiện nghĩa vụ

trả nợ thì Công ty TNHH MTV Quản lý Tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền hoặc Văn phòng thừa phát lại tiến hành kê biên phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thửa số 14, tờ bản đồ số 18, xã Trung Văn, huyện Từ Liêm (Nay là phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm), thành phố Hà Nội thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Đình Lục và vợ là bà Nguyễn Thị Loan..."

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án, ngày 17/5/2020 ông Lục, bà Loan và anh Thiên có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, với lý do: Đã nhiều lần ông Lục đề nghị Tòa án bổ sung người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là bà Vũ Mỹ Linh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Lê Thị Minh Phương và ông Phùng Ngọc Minh là các cổ đông của Công ty ECG vào tham gia tố tụng nhưng Tòa án sơ thẩm không đưa. Đặc biệt bà Phương là người tham gia ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho thấy ông Phạm Anh Tiến là Chủ tịch HĐQT công ty nhưng không phải là cổ đông, chỉ là người được thuê quản lý. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng chưa thỏa đáng, phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Tòa án sơ thẩm không xem xét khi thời hiệu khởi kiện tranh chấp đã hết bởi căn cứ Hợp đồng tín dụng và 02 Khế ước nhận nợ thì ngày 08/11/2013 (ngày các khoản nợ chuyển thành quá hạn) tức ngày Nguyên đơn biết quyền lợi ích của mình bị xâm phạm thì thời hiệu khởi kiện là 02 năm đến ngày 7/11/2015 hết thời hiệu nhưng ngày 22/3/2018 Tòa án sơ thẩm mới nhận được đơn khởi kiện của VAMC. Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đều do bà Lê Thị Minh Phương (Phó giám đốc tài chính Công ty ECG) ký dựa vào Biên bản họp Hội đồng quản trị của Công ty ECG nhưng Tòa án không triệu tập, không đưa các thành viên, cổ đông của ECG vào tham gia tố tụng cho nên không làm rõ được chữ ký trên biên bản đây là của ai, có phải của các thành viên Hội đồng quản trị không. Hợp đồng tín dụng 130513-834600-01 là hợp đồng vô hiệu do chưa có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông ECG, khoản nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng này là bất hợp pháp nên không thể tham gia giao dịch mua bán nợ với VAMC. Quá trình tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh địa chỉ của Công ty ECG nhưng không tìm được địa chỉ mới của Công ty nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 để trả lại đơn khởi kiện. Nguyên đơn đã vắng mặt 2 lần liên tiếp theo Thông báo số 104/TB-TA ngày 01/3/2021 và Thông báo 131/QĐHPT ngày 19/3/2021 với lý do dịch Covid 19 nhưng tại thời điểm này dịch chỉ bùng phát tại hai tỉnh là Hải Dương và Quảng Ninh, thành phố Hà Nội không có chỉ thị giãn cách xã hội nhưng Tòa án không đình chỉ vụ án. Ông Lục, bà Loan và anh Thiên đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:** Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Ông Nguyễn Đình Lục, bà Nguyễn Thị Loan và anh Nguyễn Đình Bá Thiên vẫn giữ yêu cầu kháng cáo và xin xét xử vắng mặt.

*Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lục trình bày luận cứ*

*có nội dung chính:* Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm về tố tụng, khi xem xét giải quyết vụ án không căn cứ vào đơn khởi kiện của Nguyên đơn. Nhận định của bản án căn cứ vào đơn khởi kiện lập ngày 08/12/2017 nhưng hồ sơ vụ án có đơn khởi kiện các ngày 03/3/2018 và ngày 28/3/2018 Tòa án thông báo nộp tiền tạm ứng án phí; Bỏ sót người tham gia tố tụng là bà Vũ Mỹ Linh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Lê Thị Minh Phương và ông Phùng Ngọc Minh (Các cổ đông của Công ty ECG) mặc dù đã nhiều lần luật sư đề nghị đưa họ tham gia với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Không xem xét làm rõ chữ ký trên biên bản ngày 17/4/2010 có phải chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị hay không; Việc tổng đạt quyết định, văn bản tố tụng cho Công ty ECG chưa đúng quy định của pháp luật, Công ty đã bị đóng mã số thuế, ngừng hoạt động nhưng Tòa án không xác minh doanh nghiệp còn tồn tại hay không; Tòa án không xem xét đến thời hiệu khởi kiện của Nguyên đơn còn hay hết. Không xem xét đến tư cách khởi kiện của VAMC vì việc chuyển giao tài sản từ VPBank cho VAMC có nhiều vi phạm pháp luật. Việc chuyển giao quyền khởi kiện của VAMC sang VPBank cũng vi phạm. Không đình chỉ việc giải quyết vụ án do Nguyên đơn không cung cấp được chính xác địa chỉ của Bị đơn. Nguyên đơn vắng mặt hai lần liên tiếp tại phiên tòa nhưng Tòa án không đình chỉ xét xử vụ án. Đề nghị: Hủy bản án sơ thẩm.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án có nội dung chính:*

Đơn kháng cáo của ông Lục, bà Loan và anh Thiên làm và nộp trong thời hạn kháng cáo nên hợp lệ. Tòa án phúc thẩm thụ lý vụ án và xét xử đúng thẩm quyền.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán: Từ khi thụ lý hồ sơ và trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng qui định của pháp luật. Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng qui định và yêu cầu chung của phiên tòa phúc thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định tại Điều 51 BLTTDS. Các đương sự kháng cáo vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Nguyên đơn đã chấp hành đúng theo qui định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Xét về nội dung: Người kháng cáo ông Nguyễn Đình Lục, bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đình Bá Thiên cho rằng bà Lê Thị Minh Phương không có tư cách đại diện Công ty ECG ký Hợp đồng tín dụng; các tài liệu trong hồ sơ vay vốn do nguyên đơn xuất trình không ghi tên người đại diện theo pháp luật của Công ty ECG; không tiến hành xác minh hoạt động thực tế của người vay. Đề nghị bổ sung người tham gia tố tụng là các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty ECG. Tuy nhiên việc bà Phương đại diện Công ty ECG ký Hợp đồng tín dụng căn cứ Giấy ủy quyền ngày 03/01/2013 của bà Nguyễn Thị Thu Hiền là người đại diện theo pháp luật của Công ty ECG và Biên bản cuộc họp ngày 17/4/2013 của các thành viên Công ty ECG. Việc bà Lê Thị Minh Phương đại diện Công ty ECG ký kết Hợp đồng tín dụng là không trái quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức của Hợp đồng phù hợp với Điều 471, 473, 474, 476 Bộ luật dân sự 2005 nên phát sinh

hiệu lực. Về thỏa thuận lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ phù hợp với Thông tư 12/2010/TTNHN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Công ty ECG đã vi phạm thỏa thuận, không thanh toán lãi và nợ gốc đúng quy định của hợp đồng nên cấp sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn cứ.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay của Công ty ECG là quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà tại thửa đất số 14, tờ bản đồ số 18 địa chỉ tại xã Trung Văn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận số BG 867141 do UBND huyện Từ Liêm cấp ngày 17/10/2011 đứng tên ông Nguyễn Đình Lục theo Hợp đồng thế chấp được công chứng bởi Phòng công chứng Kinh Đô được lập trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, hợp đồng có nội dung và hình thức phù hợp với các Điều 342, 343, 715 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 114, 115 Luật nhà ở năm 2005 và Điều 106 luật Đất đai năm 2003, được đăng ký giao dịch đảm bảo theo Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch đảm bảo nên phát sinh hiệu lực. Tòa án cấp sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng trong trường hợp Công ty không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là có căn cứ.

Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lục, bà Loan, anh Thiên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**Về thủ tục kháng cáo:** Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của ông Nguyễn Đình Lục, bà Nguyễn Thị Loan và anh Nguyễn Đình Bá Thiên làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận. Bà Loan và anh Thiên có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ vào khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử yêu cầu kháng cáo của người kháng cáo.

#### **Về nội dung kháng cáo:**

*Xét về tư cách khởi kiện của Nguyên đơn:*

Ngày 17/5/2013 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (Ngân hàng) và Công ty Cổ phần ECG Việt Nam (Công ty ECG) ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty vay số tiền 5.000.000.000đ. Tuy nhiên đến hạn thanh toán, Công ty ECG không trả được nợ.

Ngày 26/8/2015 Ngân hàng đã bán toàn bộ khoản nợ của Công ty ECG cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC). Căn cứ Hợp đồng ủy quyền số 16925/2015/UQ.VAMC2-VPBANK ngày 26/8/2015 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ủy quyền số 16925/2015/UQ.VAMC2-VPBANK ngày 12/5/2016 của VAMC và Ngân hàng, ủy quyền cho Ngân hàng khởi kiện, tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân các cấp...để giải quyết vụ việc khởi kiện đòi nợ đối với khoản nợ của Công ty ECG nên Ngân hàng đã làm và nộp đơn khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm xác định VAMC là Nguyên đơn trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng,, giữa VAMC

và Công ty ECG là đúng quy định của luật tổ tụng dân sự.

Đến ngày 28/3/2019 VAMC lại bán toàn bộ khoản nợ đã mua cho Ngân hàng. Ngày 10/7/2019 Ngân hàng VPBank nộp đơn đề nghị thay đổi tư cách tham gia tố tụng và đến ngày 01/10/2019 Ngân hàng tiếp tục gửi Công văn số 1980/2019/CV-VPB đề nghị Tòa án chấp nhận thay đổi tư cách nguyên đơn từ VAMC sang VPBank nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn để VAMC là nguyên đơn và quyết định trong bản án buộc Công ty ECG phải thanh toán các khoản tiền gốc, lãi cho VAMC là không đúng với quy định. Vì vậy phải sửa lại bản án về phần xác định tư cách nguyên đơn trong vụ án là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

*Xét về thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng:*

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0104580605 đăng ký lần đầu ngày 20/4/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 13/11/2013 thì Công ty ECG có trụ sở tại phòng 611, nhà F4, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Phạm Anh Tiến sinh 10/11/1977, CMND số: 013658048.

Theo xác minh của Tòa án sơ thẩm tại Công an phường Yên Hòa thì không thấy Công ty ECG hoạt động tại địa chỉ này. Bà Trịnh Thị Hải chủ nhà phòng 611, nhà F4, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa cho rằng do bạn bè giới thiệu nên bà chỉ cho Công ty ECG đăng ký nhờ địa chỉ, công ty không hề hoạt động tại địa chỉ này.

Công văn số 10736 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an cung cấp: Không có thông tin cấp hộ chiếu và xuất nhập cảnh của Phạm Anh Tiến sinh 10/11/1977, CMND số: 013658048.

Bố mẹ của ông Phạm Anh Tiến là Phạm Văn Hùng và Đồng Thị Minh Kha cung cấp: Từ mấy năm nay Phạm Anh Tiến không đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống cùng ông bà tại địa chỉ số 28, Hồng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng.

Công an phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân cung cấp: Trước đây Phạm Anh Tiến có đăng ký hộ khẩu thường trú tại chỉ số 28, Hồng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng nhưng từ năm 2013 đã cắt chuyển về tổ dân phố An Lạc, Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Công an thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội cung cấp: Ông Phạm Anh Tiến đăng ký hộ khẩu thường trú ở tổ dân phố An Lạc, Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội nhưng hiện nay không ăn ở, sinh sống tại địa chỉ trên. Địa chỉ ông Tiến đăng ký nhân khẩu thường trú không phải nhà ở của ông Tiến và bố mẹ ông Tiến mà chỉ là chỗ ở thuê và ông Tiến chỉ đăng ký nhờ hộ khẩu của ông Lê Quý Hợi sau đó tách riêng hộ khẩu.

Do không tổng đạt được trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án cấp sơ niệm yết tất cả các văn bản: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải, Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa...tại địa chỉ đăng ký kinh doanh của Công ty ECG là phòng 611, nhà F4, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; UBND phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy; Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy và

niêm yết tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của ông Phạm Anh Tiến - Người đại diện theo pháp luật của Công ty ECG là đã bảo đảm về thủ tục tổng đạt.

Sau khi có công văn đề nghị thu thập chứng cứ, Tòa án cấp phúc thẩm được Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cung cấp: Quyết định số QDTH/10061203 ngày 20/12/2017, nội dung quyết định thể hiện việc Công ty ECG đã bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo điểm c khoản 1 Điều 211 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Điều khoản này quy định trường hợp doanh nghiệp ngừng hoạt động kinh doanh 1 năm mà không thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế.

Tuy nhiên, dù bị thu hồi đăng ký kinh doanh và ngừng hoạt động thì Công ty vẫn phải thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đối với các giao dịch trước đó.

*Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lục, bà Loan và anh Thiên:*

Yêu cầu đưa các cổ đông của Công ty ECG là bà Vũ Mỹ Linh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Lê Thị Minh Phương và ông Phùng Ngọc Minh vào tham gia tố tụng bởi ông Phạm Anh Tiến (Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty ECG hiện không biết đang ở đâu, còn sống hay đã chết). Bản thân các bà Hiền, bà Phương, bà Linh và ông Minh có thực sự là cổ đông Công ty ECG hay chỉ là bị ai đó ghi tên vào danh sách. Xét thấy: Theo cung cấp của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cung cấp cho Tòa án thì Công ty ECG có mã số doanh nghiệp 0104580605 đăng ký lần đầu ngày 20/4/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 13/11/2013 có trụ sở tại phòng 611, nhà F4, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật ty là ông Phạm Anh Tiến; Tên các cổ đông gồm: Vũ Mỹ Linh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Lê Thị Minh Phương và Phùng Minh Ngọc. Công ty đã bị thu hồi giấy chứng nhận kinh doanh từ ngày 20/12/2017 và người đại diện theo pháp luật của Công ty hiện không xuất ngoại, có địa chỉ cư trú rõ ràng nhưng không sinh sống tại địa chỉ đăng ký thường trú được coi là cổ tình giấu địa chỉ. Trường hợp này Tòa án thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng tại trụ sở Công ty theo giấy đăng ký kinh doanh và các địa chỉ khác theo quy định để giải quyết vụ án. Vì vậy không cần thiết phải đưa những cổ đông còn lại của Công ty (Trong giấy chứng nhận kinh doanh) để xem xét xem họ có phải là cổ đông thực sự hay bị ghi tên vào, bởi thực tế họ đã được cơ quan có thẩm quyền xác định họ là cổ đông trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp phép.

Trước khi ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng, bà Lê Thị Minh Phương (Phó giám đốc tài chính Công ty ECG) đã được Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền ký kết các hợp đồng và các giấy tờ liên quan đến việc vay vốn tại VPBank (Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 17/4/2013). Trước đó, tại Quyết định số 18/QĐ-2010 ngày 16/12/2010 Hội đồng quản trị Công ty ECG cũng đã bổ nhiệm bà Phương làm phó giám đốc tài chính và có quyền ký kết hợp đồng nhân danh công ty.

Xét thấy: Hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME giữa Ngân hàng và Công ty ECG thể hiện sự tự nguyện, đã bảo đảm về điều kiện chủ thể, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành đối với các bên tham gia.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty vay đủ số tiền 5.000.000.000đ, Công ty ECG mới thanh toán được 1.500.000.000đ (gốc) nên Ngân hàng khởi kiện đòi số nợ gốc còn lại 3.500.000.000đ là có căn cứ, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu đòi nợ này và khoản tiền lãi trong hạn 35.929.578đ là có căn cứ.

Đối với khoản tiền lãi quá hạn, Ngân hàng yêu cầu trả 3.425.102.196đ, thấy rằng trong các khế ước nhận nợ đã quy định lãi suất cho vay được cố định trong 3 tháng đầu, sau đó được điều chỉnh (+) biên độ 2,95%/năm lãi suất 12 tháng của lãi suất bậc thang thấp nhất do Hội sở VPBank công bố. Đối chiếu với bảng kê tính lãi của khoản tiền vay do Ngân hàng tính thì lãi suất đã được điều chỉnh theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Theo đó lãi suất được điều chỉnh lần cuối cùng vào ngày 17/01/2021 là 7,75%/năm (Trong hạn) và quá hạn là 11,63%/năm. Nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu tính lãi quá hạn của Ngân hàng.

Ông Lục, bà Loan và anh Thiên kháng cáo cho rằng thời hiệu khởi kiện đòi nợ đối với khoản nợ từ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME đã hết bởi theo 02 Khế ước nhận nợ ngày 17/5/2013 và 18/6/2013 thì các khoản vay đã chuyển thành quá hạn từ ngày 11/8/2013 nên ngày 8/11/2013 được xác định là ngày quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm và thực tế nguyên đơn đã chuyển khoản vay này thành nợ quá hạn, áp dụng cách tính lãi quá hạn, lãi phạt nên thời hiệu khởi kiện được tính từ ngày 08/11/2013 đến hết ngày 07/11/2015.

Xét thấy: Tại khoản 3 Điều 13 của Hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME đã quy định "*Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên vay thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đối với Bên Ngân hàng,*... Do Công ty ECG không trả nợ nên hợp đồng tín dụng vẫn còn hiệu lực nên thời hiệu khởi kiện của Ngân hàng chưa hết.

Ông Lục, bà Loan và anh Thiên còn kháng cáo cho rằng: Ngân hàng (Nguyên đơn) đã vắng mặt 2 lần liên tiếp theo Thông báo số 104/TB-TA ngày 01/3/2021 và Thông báo 131/QĐHPT ngày 19/3/2021 với lý do dịch Covid 19 nhưng tại thời điểm này dịch chỉ bùng phát tại hai tỉnh là Hải Dương và Quảng Ninh, thành phố Hà Nội không có Chỉ thị giãn cách xã hội nhưng Tòa án không đình chỉ vụ án. HĐXX thấy rằng: Hồ sơ vụ án thể hiện ngày 25/12/2020 Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Thông báo số 15/TB-TA mở lại phiên tòa vào hồi 9h ngày 19/01/2021. Tuy nhiên ngày 18/01/2021 người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình Lục có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đang đi công tác tại thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 01/3/2021 Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa mang số 104/TB-TA thay đổi lại thời gian mở phiên tòa từ 9h ngày 19/01/2021 vào hồi 9h ngày 19/3/2021 vì người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng có đơn xin thay đổi thời gian mở lại phiên tòa vì lý do đại dịch Covid 19. Tuy nhiên hồ sơ vụ án không lưu giữ đơn đề nghị thay đổi thời gian mở lại phiên tòa của Ngân hàng và Tòa án cũng không mở phiên tòa vào hồi 9h ngày 19/3/2021.

Đến ngày 19/3/2021, Tòa án cấp sơ thẩm đã mở phiên tòa nhưng sau đó phiên tòa bị hoãn và ấn định lại vào hồi 9h ngày 19/4/2021 với lý do người đại

diện của Ngân hàng có đơn xin hoãn phiên tòa.

Trường hợp này, Ngân hàng (Nguyên đơn) không bị coi là đã từ bỏ việc khởi kiện và Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét về hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông Nguyễn Đình Lục, bà Nguyễn Thị Loan với Ngân hàng và bên vay - Công ty ECG thấy rằng: Hợp đồng được ký kết trên cơ sở tự nguyện, người thế chấp tài sản chính là người được sở hữu hợp pháp đối với tài sản đem thế chấp. Nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật. Hợp đồng cũng đã được công chứng, chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm nên hợp đồng có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Vì vậy, trong trường hợp Công ty ECG không trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Mặc dù có sai sót trong việc thay đổi địa vị tham gia tố tụng của Nguyên đơn nhưng sai sót này không làm thay đổi bản chất của vụ án và không làm thiệt hại đến quyền và lợi ích của các bên đương sự nên yêu cầu hủy án của ông Lục, bà Loan, anh Thiên và luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho ông Lục không được chấp nhận nên người kháng cáo vẫn phải chịu án phí phúc thẩm.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

#### **Từ những nhận định trên**

Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2021/KDTMST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

#### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu thanh toán nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Công ty Cổ phần ECG về Hợp đồng tín dụng hạn mức số 130513-834600-01-SME ngày 17/5/2013 và các Khế ước nhận nợ số 170513-834600-01-SME ngày 17/5/2013 và số 180613-834600-01-SME ngày 18/6/2013.

- Công ty Cổ phần ECG Việt Nam phải trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng: Số tiền 3.500.000.000đ (Gốc) và 35.929.578đ (Lãi trong hạn) cùng 3.857.129.279đ (Lãi quá hạn). Tổng cộng là 7.393.058.858đ (*Bảy tỷ, ba trăm chín ba triệu, không trăm năm tám nghìn, tám trăm năm tám đồng*)

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm (11/5/2021), Công ty Cổ phần ECG còn tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ nhưng phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Trường hợp Công ty Cổ phần ECG Việt Nam không trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 14, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: xã Trung Văn, huyện Từ Liêm (Nay là phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm), thành phố Hà Nội đã được UBND huyện Từ

Liên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BG867141, số vào sổ cấp GCN CH00488 ngày 17/10/2011 mang tên ông Nguyễn Đình Lục.

3. Về án phí: Công ty Cổ phần ECG Việt Nam phải chịu 115.393.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam 57.315.000đ tiền án phí KDTM đã nộp tạm ứng theo biên lai 5792 ngày 02/4/2018 tại Chi cục THA quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Ông Lục, bà Loan, anh Thiên mỗi người phải chịu 2.000.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo các biên lai 017624 ngày 26/5/2021; 017629 và 017630 ngày 26/5/2021 tại Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hạnh**